

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2020/DS-PT

Ngày 29-5-2020

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Minh Vỹ

Các Thẩm phán: Ông Trương Văn Tâm

Ông Cao Xuân Long

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Lá – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Thái Quốc Bảo - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 57/2020/TLPT-DS ngày 20 tháng 02 năm 2020 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 109/2019/DS-ST ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 68/2020/QĐPT-DS ngày 20 tháng 4 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa phúc thẩm số 58/2020/QĐPT-DS ngày 05 tháng 5 năm 2020 và Quyết định thay đổi người tiến hành tố tụng số 20/2020/QĐPT-DS ngày 29 tháng 5 năm 2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng liên doanh VN.

Địa chỉ: Số 01 Y, phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

- *Người đại diện theo pháp luật:* Ông Đoàn Minh T – Tổng Giám đốc.

- *Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Nguyễn Văn H – Giám đốc Ngân hàng liên doanh VN chi nhánh Vũng Tàu (theo Quyết định ủy quyền số 00856/QĐ-PC ngày 26-7-2018).

- *Người đại diện theo ủy quyền lại:* Ông Lưu Hồng D – Chuyên viên tín dụng.

Địa chỉ: 147 N, phường B, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (theo Giấy ủy quyền số 034/2020/UQ-VRBVT ngày 26 tháng 5 năm 2020) (có mặt).

2. *Bị đơn:* Bà Dương Thị Thu V, sinh năm 1971.

Địa chỉ: B915 Cao ốc S, đường X, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (có mặt).

5. *Người kháng cáo:* Bà Dương Thị Thu V – Bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn Ngân hàng liên doanh VN, do ông D đại diện trình bày:

Ngày 24-6-2016, Ngân hàng Liên doanh VN (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) đã giải ngân cho bà Dương Thị Thu V vay số tiền 1.000.000.000 đồng, theo Hợp đồng tín dụng số 22062016HD052-THD ngày 24-6-2016. Thời hạn vay là 12 tháng, lãi suất 9,5%/năm, lãi suất quá hạn là 150% lãi trong hạn, mục đích vay mua nhà chung cư. Để bảo đảm cho khoản vay, bà V và Ngân hàng đã ký Hợp đồng thế chấp bất động sản số 027/2016/HDTC-THD ngày 24-6-2016 với nội dung: Bà V thế chấp cho Ngân hàng căn hộ chung cư B915 (tầng 9) Cao ốc S, đường X, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, theo Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CC 888720 do UBND Thành phố V cấp ngày 02-6-2016, thuộc thửa đất số 49, tờ bản đồ số 02, diện tích 81,9m².

Quá trình thực hiện hợp đồng, bà V đã trả được một phần nợ gốc, cụ thể: Ngày 18-5-2018, trả 100.000.000 đồng; ngày 26-6-2018, trả 30.000.000 đồng; ngày 07-01-2019, trả 20.000.000 đồng. Nợ gốc còn lại là 850.000.000 đồng.

Về tiền lãi trong hạn: Bà V đã trả xong lãi trong hạn là 96.319.449 đồng.

Về tiền lãi quá hạn: Số tiền lãi quá hạn phát sinh từ hợp đồng tín dụng trên được tính như sau:

- Từ 24-6-2017 đến 17-5-2018: 328 ngày x 1.000.000.000 đồng x 14,25%/360 ngày = 129.833.333 đồng;

- Từ 18-5-2018 đến 25-6-2018: 39 ngày x 900.000.000 đồng x 14,25%/360 ngày = 13.893.750 đồng;

- Từ 26-6-2018 đến 06-01-2019: 195 ngày x 870.000.000 đồng x 14,25%/360 ngày = 67.153.125 đồng;

- Từ 07-01-2019 đến 26-12-2019: 354 ngày x 850.000.000 đồng x 14,25%/360 ngày = 119.106.250 đồng.

Tổng số tiền lãi quá hạn là: 329.986.458 đồng, bà V đã trả được 29.687.500 đồng, hiện còn 300.298.958 đồng chưa trả.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện nguyên đơn yêu cầu bà V phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền 1.150.298.958 đồng, trong đó nợ gốc: 850.000.000 đồng, lãi quá hạn tính đến ngày 26-12-2019 là 300.298.958 đồng. Ngoài ra, bà V phải tiếp tục trả lãi trên nợ gốc từ ngày 27-12-2019 cho đến khi trả hết nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký. Trường hợp bà V không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, đề nghị xử lý tài sản thế chấp là căn hộ chung cư số B915 (tầng 9) Cao ốc S, đường X, phường T, thành phố V theo hợp đồng thế chấp bất động sản số 027/2016/HDTC-THD ngày 24-6-2016, để thu hồi nợ.

Đối với bị đơn, bà Dương Thị Thu V: Quá trình tố tụng vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bà V vắng mặt không có lý do.

Tại bản tự khai ngày 04-10-2019, bà V thừa nhận đã nhận được Thông báo về việc thụ lý vụ án Ngân hàng Liên doanh VN khởi kiện bà và đề nghị Ngân hàng tính lại lãi suất, ngoài ra không khai gì thêm.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 109/2019/DS-ST ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Toà án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đã căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 474 Bộ luật dân sự 2005; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Liên doanh VN:

1. Buộc bà Dương Thị Thu V có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Liên doanh VN số tiền 1.150.298.958 đồng, trong đó: Nợ gốc là 850.000.000 đồng, tiền lãi tính đến ngày 26-12-2019 là 300.298.958 đồng.

2. Bà Dương Thị Thu V phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh trên nợ gốc cho Ngân hàng liên doanh VN từ ngày 27-12-2019 cho đến khi trả hết nợ, theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 22062016HD052-THD ngày 24-6-2016.

3. Trường hợp bà Dương Thị Thu V không trả nợ thì Ngân hàng Liên doanh VN được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp là căn hộ chung cư theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CC 888720 do Ủy ban nhân dân thành phố V cấp ngày 02-6-2016, địa chỉ: B915 (tầng 9) Cao ốc S, đường X, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu để thu hồi nợ, theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số 027/2016/HDTC-THD ngày 24-6-2016.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 08-01-2020, bị đơn bà Dương Thị Thu V có đơn kháng cáo một phần bản án sơ thẩm, yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét lại việc Ngân hàng Liên doanh VN tính lãi suất đối với khoản vay của bà V.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Sau khi Hội đồng xét xử hòa giải, nguyên đơn Ngân hàng liên doanh VN và bị đơn bà Dương Thị Thu V đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án như sau:

1. Bà Dương Thị Thu V xác nhận và đồng ý trả cho Ngân hàng liên doanh VN tổng số tiền 1.150.298.958 đồng, trong đó: Nợ gốc là 850.000.000 đồng, tiền lãi tính đến ngày 26-12-2019 là 300.298.958 đồng, theo Hợp đồng tín dụng số 22062016HD052-THD ngày 24-6-2016. Thời hạn trả nợ chậm nhất là ngày 31-8-2020.

2. Bà Dương Thị Thu V phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh trên nợ gốc cho Ngân hàng liên doanh VN từ ngày 27-12-2019 cho đến khi trả hết nợ, theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 22062016HD052-THD ngày 24-6-2016.

3. Trường hợp bà Dương Thị Thu V không trả hết nợ cho Ngân hàng theo đúng thời hạn nêu trên, thì Ngân hàng liên doanh VN có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp là căn hộ chung cư B915 (tầng 9) Cao ốc S, đường X, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (theo giấy chứng

nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CC 888720 do Ủy ban nhân dân thành phố V cấp ngày 02-6-2016), theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số 027/2016/HDTCTHĐ ngày 24-6-2016.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Dương Thị Thu V nộp số tiền 46.508.969 đồng.

Hoàn trả cho Ngân hàng liên doanh VN số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 22.300.000 đồng, theo biên lai thu tiền số 0000096 ngày 15-7-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

5. Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà Dương Thị Thu V phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp.

- Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bà Dương Thị Thu V phù hợp quy định tại Điều 272 Bộ luật tố tụng dân sự và nộp trong thời hạn luật định. Những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định. Những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 300 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, sửa bản án sơ thẩm theo sự thỏa thuận của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, trên cơ sở kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:*

Đơn kháng cáo của bà Dương Thị Thu V đảm bảo yêu cầu theo quy định tại Điều 272 và nộp trong thời hạn quy định tại Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự nên được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] *Về nội dung vụ án:*

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn Ngân hàng liên doanh VN và bị đơn bà Dương Thị Thu V đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án như trên. Xét sự thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội, nên Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát, sửa bản án sơ thẩm theo hướng công nhận sự thỏa thuận nêu trên của các đương sự tại phiên tòa.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 300 Bộ luật tố tụng dân sự:

Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa phúc thẩm, sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 109/2019/DS-ST ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, như sau:

1. Bà Dương Thị Thu V xác nhận và đồng ý trả cho Ngân hàng liên doanh VN tổng số tiền 1.150.298.958 (một tỷ, một trăm năm mươi triệu, hai trăm chín mươi tám ngàn, chín trăm năm mươi tám) đồng, trong đó: Nợ gốc là 850.000.000 đồng, tiền lãi tính đến ngày 26-12-2019 là 300.298.958 đồng, theo Hợp đồng tín dụng số 22062016HD052-THD ngày 24-6-2016. Thời hạn trả nợ chậm nhất là ngày 31-8-2020.

2. Bà Dương Thị Thu V phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh trên nợ gốc cho Ngân hàng liên doanh VN từ ngày 27-12-2019 cho đến khi trả hết nợ, theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 22062016HD052-THD ngày 24-6-2016.

3. Trường hợp bà Dương Thị Thu V không trả hết nợ cho Ngân hàng theo đúng thời hạn nêu trên, thì Ngân hàng liên doanh VN có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp là căn hộ chung cư B915 (tầng 9) Cao ốc S, đường X, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CC 888720 do Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu cấp ngày 02-6-2016), theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số 027/2016/HDTC-THD ngày 24-6-2016.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Dương Thị Thu V nộp số tiền 46.508.969 (bốn mươi sáu triệu, năm trăm lẻ tám ngàn, chín trăm sáu mươi chín) đồng.

Hoàn trả cho Ngân hàng liên doanh VN số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 22.300.000 (hai mươi hai triệu, ba trăm ngàn) đồng, theo biên lai thu tiền số 0000096 ngày 15-7-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

5. Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà Dương Thị Thu V phải chịu 300.000 (ba trăm ngàn) đồng án phí dân sự phúc thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp, theo biên lai thu tiền số 0003629 ngày 01-02-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Như vậy, bà V đã nộp xong án phí phúc thẩm.

6. Bản án dân sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (29-5-2020).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh BR-VT;
- TAND Tp.Vũng Tàu, tỉnh BR-VT;
- VKSND Tp.Vũng Tàu, tỉnh BR-VT;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu, tỉnh BR-VT;
- Các đương sự;
- Lưu: Tòa Dân sự, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Cao Minh Vỹ